

NGÀNH HÀNG CÀ PHÊ

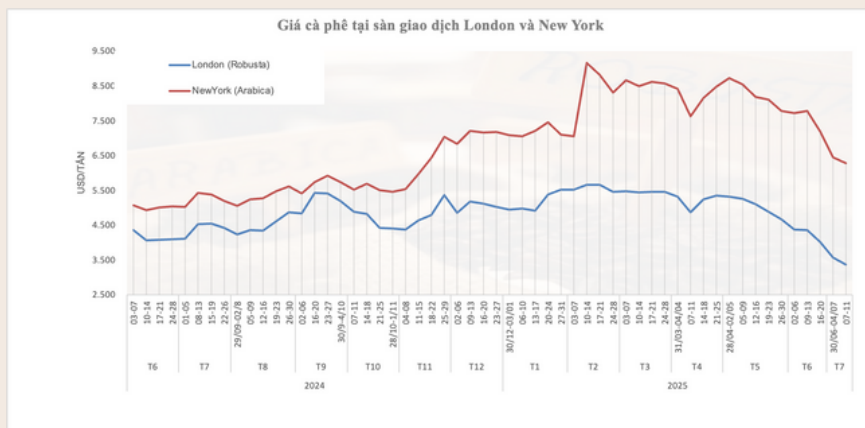
www.thitruongnongsan.gov.vn

ĐIỂM TIN

- Giá cà phê trong tuần qua trên hai sàn giao dịch London và New York tiếp tục có xu hướng giảm do triển vọng tích cực từ nguồn cung cà phê thế giới.
- Sản lượng cà phê toàn cầu trong niên vụ 2025/2026 dự báo sẽ tăng thêm 4,3 triệu bao so với niên vụ trước, lên mức kỷ lục 178,7 triệu bao (loại 60 kg/bao).
- Tập đoàn xuất khẩu cà phê Grupo Tristao (Brazil) dự báo sản lượng cà phê tại bang Espirito Santo—vùng trồng Robusta lớn thứ hai tại Brazil—có thể vượt Việt Nam trong vài năm tới.



THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ



Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE

THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI

GIÁ CÀ PHÊ THẾ GIỚI GIẢM

Trong tuần 07/07/2025 đến 11/07/2025, giá cà phê thế giới tiếp tục giảm tại hai sàn giao dịch London và New York. Cụ thể, giá cà phê Robusta kỳ hạn tháng 9/2025 tại thị trường London đạt 3.365 USD/tấn, giảm 5,8% so với tuần trước và giảm 25,7% so với cùng kỳ năm 2024. Giá cao nhất trong tuần đạt 3.508 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần là 3.170 USD/tấn. [1]

Tại thị trường New York, giá cà phê Arabica kỳ hạn tháng 9/2025 bình quân đạt 6.385 USD/tấn, giảm 2,5% so với mức giá tuần trước, nhưng tăng 15,8% so với cùng kỳ năm 2024. Giá cao nhất trong tuần đạt 6.134USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần là 6.387 USD/tấn.[1]

Giá cà phê thế giới tiếp tục giảm do triển vọng từ nguồn cung cà phê toàn cầu khi các vùng sản xuất cà phê như Brazil, Colombia, Peru, Indonesia, Uganda và một số quốc gia Châu Phi đang bước vào vụ thu hoạch cho niên vụ 2025/2026 [2]

SẢN LƯỢNG CÀ PHÊ TOÀN CẦU NIÊN VỤ 2025/2026.

Theo báo cáo bán niên của Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA), sản lượng cà phê toàn cầu trong niên vụ 2025/2026 dự báo sẽ tăng thêm 4,3 triệu bao so với niên vụ trước, lên mức kỷ lục 178,7 triệu bao (loại 60 kg/bao). Trong khi đó, tiêu thụ cũng dự kiến đạt đỉnh mới ở mức khoảng 169,4 triệu bao. [2]

Với dự báo này, thế giới có thể thặng dư 9,3 triệu bao cà phê trong niên vụ cà phê 2025/2026, nối tiếp mức thặng dư 7,9 triệu bao của niên vụ 2024-2025.[2]

Theo Tổng giám đốc điều hành của

ICO, bà Vanusia Nogueira, cho biết nguồn cung cà phê toàn cầu có thể cải thiện trong ba năm tới nhờ các đồn điền mới được trồng sau đợt tăng giá cao kỷ lục bắt đầu cho thu hoạch.[2]

Theo bà Nogueira, tình trạng thiếu hụt trên thị trường cà phê toàn cầu có thể sẽ chấm dứt vào năm sau, với điều kiện thời tiết thuận lợi tại các quốc gia sản xuất chính.[2]



BRAZIL

Tập đoàn xuất khẩu cà phê Grupo Tristao (Brazil) dự báo sản lượng cà phê tại bang Espírito Santo—vùng trồng Robusta lớn thứ hai tại Brazil—có thể vượt Việt Nam trong vài năm tới, nhờ điều kiện sản xuất thuận lợi và đầu tư vào cơ sở hạ tầng. Kế hoạch xây dựng kho chứa có sức chứa ít nhất 1 triệu bao gần cảng Imetame (Aracruz) là một phần trong chiến lược dài hạn nhằm đón đầu sự gia tăng nguồn cung.[3]

Theo Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA), sản lượng Robusta của Brazil trong niên vụ 2025–2026 dự kiến đạt kỷ lục 24,1 triệu bao (tăng 15% so với vụ trước), trong đó Espírito Santo chiếm phần lớn, nhờ áp dụng công nghệ canh tác hiện đại, hệ thống tưới tiêu tiên tiến, và khai thác hiệu quả diện tích đồng cỏ suy thoái.[3]

Hiện tại, Việt Nam sản xuất khoảng 31 triệu bao cà phê (chủ yếu Robusta), trong khi Espírito Santo dự kiến đạt 21,5 triệu bao, bao gồm một lượng nhỏ Arabica. Nếu tính riêng, Espírito Santo hiện xếp thứ ba toàn cầu về sản lượng cà phê, sau Brazil và Việt Nam.[3] Mặc dù tổng sản lượng cà phê của

Brazil dự báo chỉ tăng nhẹ 0,5% lên 65 triệu bao, nhưng sự chuyển dịch mạnh sang Robusta đang tạo bất ngờ cho thị trường quốc tế, vốn trước đây xem Brazil chủ yếu là quốc gia trồng Arabica. Tuy nhiên, các chuyên gia vẫn thận trọng về quy mô vụ thu hoạch tiếp theo, dù có khả năng lập kỷ lục mới.[3]

COLOMBIA

Theo Liên đoàn Cà phê Quốc gia Colombia (FNC), sản lượng cà phê niên vụ 2025/2026 có thể không đạt mức kỳ vọng 15 triệu bao do lượng mưa vượt ngưỡng trong giai đoạn phát triển cây trồng, với khả năng sụt giảm tới 1 triệu bao. Trong khi đó, niên vụ 2024–2025 dự kiến đạt sản lượng khoảng 13 triệu bao, với 11,2 triệu bao được xuất khẩu. Vụ thu hoạch chính sẽ diễn ra vào cuối năm 2025, là thời điểm có thể đánh giá chính xác hơn tiềm năng phục hồi sản xuất của ngành cà phê Colombia. [4]



EU

Nghị viện Châu Âu đã bỏ phiếu bác bỏ hệ thống đánh giá chuẩn mực quốc gia do Ủy ban Châu Âu đề xuất theo Quy định EUDR về Phá rừng của Liên minh Châu Âu, làm dấy lên lo ngại về chất lượng dữ liệu, tính minh bạch và tính vững chắc của phương pháp được sử dụng. Mặc dù cuộc bỏ phiếu không yêu cầu Ủy ban phải sửa đổi hệ thống theo luật định, nhưng nó đã làm gia tăng áp lực chính trị đòi hỏi những thay đổi trước thời điểm quy định có hiệu lực, tức là ngày 30 tháng 12 năm 2025. Theo định nghĩa của EU, đây là hệ thống đánh giá chuẩn mực phân loại các quốc gia theo “mức độ rủi ro” sản xuất hàng hóa thuộc phạm vi EUDR. Các công ty mua hàng từ các quốc gia được phân loại là “rủi ro thấp” sẽ phải đối mặt với ít nghĩa vụ hơn, chẳng hạn như được miễn kiểm tra phá rừng và tính hợp pháp. Việc tuân thủ Quy định về Quản lý Hàng hóa Xuất khẩu (EUDR) sẽ được yêu cầu đối với gia súc, cà phê, ca cao, dầu cọ, cao su, đậu nành, gỗ và các sản phẩm phái sinh cụ thể trước khi nhập khẩu vào Liên minh Châu Âu vào năm 2026. [5]

HOA KỲ

Việc Tổng thống Hoa Kỳ, Donald Trump, tuyên bố áp thuế 50% đối với toàn bộ hàng hóa nhập khẩu từ Brazil, bao gồm cà phê, dự kiến sẽ gây biến động mạnh tới chuỗi cung ứng và giá cả thị trường cà phê tại Hoa Kỳ Theo Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA), Brazil chiếm khoảng 1/3 lượng cà phê xanh nhập khẩu của Hoa Kỳ (trên 8 triệu bao/năm 2024). Trong bối cảnh Hoa Kỳ không thể tự sản xuất cà phê với quy mô lớn, mức thuế mới được cho là không thể hấp thụ bởi cả nhà xuất khẩu Brazil lẫn nhà rang xay Hoa Kỳ, dẫn đến nguy cơ tăng giá đột biến.[6]

Theo ước tính của TD Cowen, thuế mới có thể khiến chi phí giá vốn của Starbucks tại Bắc Mỹ tăng 0,5%, còn các sản phẩm đóng chai do Nestlé phân phối có thể tăng tới 3,5%.[6]

Hiện Nhà Trắng đang xem xét miễn thuế cho một số mặt hàng nông sản thiết yếu như cà phê, trái cây và gia vị nhằm tránh gây sốc cho thị trường nội địa. Các cuộc đàm phán Hoa Kỳ – Brazil đang diễn ra với hy vọng điều chỉnh hoặc loại trừ một số mặt hàng khỏi chính sách thuế mới.[6]



- Giá cà phê trong nước tiếp tục giảm do ảnh hưởng từ giá cà phê Thế giới.
- Xuất khẩu cà phê của Việt Nam tháng 6/2025 đạt 118,0 nghìn tấn, trị giá 677,9 triệu USD, giảm 20,7% về lượng và giảm 21,2% về trị giá so với tháng 5/2025.
- Diễn đàn Cà phê Toàn cầu (GCP) phối hợp với Cục Trồng trọt và BVTV, Viện WASI đã phát hành bộ tài liệu IPHM đầu tiên cho ngành cà phê Việt Nam, nhằm thúc đẩy canh tác bền vững, giảm lạm dụng thuốc BVTV.

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC



GIÁ CÀ PHÊ GIẢM TRONG TUẦN

Trong tuần 30/06/2025 đến 04/07/2025, giá cà phê tại các tỉnh Tây Nguyên tiếp tục giảm so với tuần trước. Tại Đắk Lắk, giá cà phê bình quân đạt 94.853 VNĐ/kg, giảm 0,3% so với tuần trước, và giảm 21,7% so với cùng kỳ năm 2024. Giá cà phê cao nhất trong tuần đạt 95.433 VNĐ/kg. Giá cà phê thấp nhất trong tuần là 94.133 VNĐ/kg.[1]

Tại Lâm Đồng, giá cà phê trung bình đạt 94.133 VNĐ/kg, giảm 0,2% so với tuần trước, và giảm 21,5% so với cùng kỳ năm trước. Giá cà phê cao nhất trong tuần đạt 95.100 VNĐ/kg. Giá cà phê thấp nhất trong tuần là 93.900 VNĐ/kg. [1]

THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ TRONG NƯỚC

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ CỦA VIỆT NAM 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Theo số liệu thống kê của Cục Hải quan Việt Nam, xuất khẩu cà phê của Việt Nam tháng 6/2025 đạt 118,0 nghìn tấn, trị giá 677,9 triệu USD, giảm 20,7% về lượng và giảm 21,2% về trị giá so với tháng 5/2025, nhưng so với tháng 6/2024 tăng 52,1% về lượng và tăng 92,1% về trị giá. [2]

Tính chung 6 tháng đầu năm 2025, xuất khẩu mặt hàng này đạt 947,1 nghìn tấn, trị giá 5,4 tỷ USD, tăng 4,5% về lượng và tăng mạnh 66,2% về trị giá so với cùng kỳ năm 2024. Xuất khẩu cà phê của Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2025 khởi sắc nhờ giá cà phê thế giới tăng cao do nguồn cung toàn cầu thắt chặt, trong khi nhu cầu ở các thị trường lớn như EU, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc ... phục hồi. Đồng thời, doanh nghiệp trong nước đã đầu tư nhiều hơn vào công nghệ chế biến và truy xuất nguồn gốc nhằm nâng cao giá trị sản phẩm. Ngoài ra, việc tận dụng tốt các FTA như: EVFTA, UKVFTA, CPTPP đã giúp các doanh nghiệp mở rộng thị trường xuất khẩu. [2]

Dự báo, xuất khẩu cà phê của Việt Nam trong 6 tháng cuối năm 2025 vẫn tích cực nhờ nhu cầu tiêu dùng thế giới phục hồi, nguồn cung trong nước tăng. Tuy nhiên, nếu Hoa Kỳ áp thuế nhập khẩu 20% lên mặt hàng cà phê của Việt Nam có khả năng làm giảm sức cạnh tranh của Việt Nam so với các nước cung cấp lớn khác như Brazil, Colombia. [2]

Tháng 6/2025, giá bình quân xuất khẩu cà phê của Việt Nam ở mức 5.746 USD/tấn, giảm 0,6% so với tháng 5/2025, nhưng tăng 26,4 so với tháng 6/2024. Tính chung 6 tháng đầu năm 2025, giá bình quân xuất khẩu mặt hàng này đạt 5.705 USD/tấn, tăng 59,0% so với cùng kỳ năm 2024.

Tháng 6/2025, xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang nhiều thị trường lớn như: Đức, Italy, Hoa Kỳ, Nhật Bản... giảm so với tháng trước, nhưng đều tăng trưởng tốt so với tháng 6/2024. Tính chung 6 tháng đầu năm 2025, xuất khẩu cà phê sang các thị trường chủ lực như Hoa Kỳ và các thị trường thành viên EU tăng trưởng khả quan. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp đẩy mạnh xuất khẩu sang một số thị trường tiềm năng như: Algeria, Mehico, Trung Quốc...

THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ TRONG NƯỚC

LÂM ĐỒNG

Mùa mưa năm 2025 tại khu vực Nam Tây Nguyên, đặc biệt là tỉnh Lâm Đồng, diễn biến thời tiết bất thường đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhiều loại sâu bệnh hại phát sinh mạnh trên cây cà phê, đe dọa nghiêm trọng đến sinh trưởng, năng suất và chất lượng sản phẩm. Qua khảo sát thực địa, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Lâm Đồng ghi nhận tỷ lệ nhiễm bệnh đáng lo ngại tại các vùng trồng trọng điểm, với tỷ lệ thán thư chiếm 16,3%, cây vàng lá 19,5% và cành bị một đục lên đến 35%, cùng với sự hiện diện của rệp sáp, nấm hồng và bệnh rỉ sắt ở mức tiềm ẩn.[3]

Trước tình hình trên, ngành nông nghiệp tỉnh đã khuyến cáo một số biện pháp phòng trừ chủ động như: thăm vườn thường xuyên sau mưa, tỉa cành tạo độ thông thoáng, bón phân cân đối (hạn chế đạm, tăng cường phân hữu cơ), sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học đúng cách và luân phiên hoạt chất. Với diện tích nhiễm tuyến trùng, cần áp dụng luân canh cây trồng, kết hợp vi sinh cải tạo đất.[3]

BỘ TÀI LIỆU IPHM ĐẦU TIÊN CHO NGÀNH CÀ PHÊ

Diễn đàn Cà phê Toàn cầu (GCP) phối hợp với Cục Trồng trọt và BVTV, Viện Viện Khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp Tây Nguyên đã phát hành bộ tài liệu hướng dẫn thực hành quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) đầu tiên cho ngành cà phê Việt Nam, nhằm thúc đẩy canh tác bền vững, giảm lạm dụng thuốc BVTV. Bộ tài liệu gồm 2 phần: hướng dẫn kỹ thuật cho cán bộ chuyên môn và sổ tay thực hành cho nông dân, tập trung vào quản lý sức khỏe cây trồng theo hướng chủ động.

Nội dung tập trung vào phương pháp tiếp cận chủ động trong phòng trừ dịch hại, chuyển từ mô hình kiểm soát sang tăng cường sức khỏe cây trồng, giảm phụ thuộc vào hóa chất BVTV.

Tài liệu đã được phổ biến tới nhiều tỉnh trồng cà phê trọng điểm như Đắk Lắk, Lâm Đồng, Gia Lai, Quảng Ngãi... Đây là bước cụ thể hóa Đề án IPHM đến năm 2030, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị và khả năng cạnh tranh của cà phê Việt Nam.



GIÁ CÀ PHÊ NHÂN XÔ

ĐVT: VNĐ/kg

Tỉnh/huyện	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Trung bình	Tăng/giảm
LÂM ĐỒNG	95.800	93.500	94.300	91.500	90.300	93.080	-1.440
Di Linh	95.800	93.500	94.300	91.500	90.300	93.080	-1.440
Lâm Hà	95.800	93.500	94.300	91.500	90.300	93.080	-1.440
Bảo Lộc	95.800	93.500	94.300	91.500	90.300	93.080	-1.440
ĐẮK LẮK	96.233	93.933	94.733	91.733	90.533	93.433	-1.420
Cư M'gar	96.300	94.000	94.800	91.800	90.600	93.500	-1.420
Ea H'leo	96.200	93.900	94.700	91.700	90.500	93.400	-1.420
Buôn Hồ	96.200	93.900	94.700	91.700	90.500	93.400	-1.420
ĐẮK NÔNG	96.350	93.950	94.650	91.850	90.650	93.490	-1.440
Gia Nghĩa	96.400	94.000	94.700	91.900	90.700	93.540	-1.440
Đắk R'lấp	96.300	93.900	94.600	91.800	90.600	93.440	-1.440
GIA LAI	96.233	93.833	94.533	91.633	90.433	93.333	-1.267
Chư Prông	96.300	93.900	94.600	91.700	90.500	93.400	-1.400
Pleiku	96.200	93.800	94.500	91.600	90.400	93.300	-1.200
La Grai	96.200	93.800	94.500	91.600	90.400	93.300	-1.200
KON TUM	96.200	93.800	94.500	91.600	90.400	93.300	-1.220
Đắk Hà	96.200	93.800	94.500	91.600	90.400	93.300	-1.220

Nguồn: CTV Agreinfos, Giacaphe.com

TÀI LIỆU THAM KHẢO

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- [1]: <https://www.investing.com>
- [2]: [I. & M. Smith \(Pty\) Ltd.](#)
- [3]: [Doanh Nghiệp & Kinh Doanh](#)
- [4]: [I. & M. Smith \(Pty\) Ltd.](#)
- [5]: <https://giacaphe.com>
- [6]: <https://znews.vn>

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

- [1]: Cộng tác viên tại Tây Nguyên
- [2]: [Cục Xuất nhập khẩu-Bộ Công thương](#)
- [3]: <https://nongnghiepmoitruong.vn>
- [4]: <https://nongnghiepmoitruong.vn>



Hệ thống thông tin thị trường cho một số ngành hàng nông sản chiến lược - gạo, cà phê và rau quả